

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày: 12/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Từ Thanh Phương.

2. Bà: Nguyễn Thị Bích Lam.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2020/HSST, ngày 02/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Dương Tuấn A; Giới tính: Nam; sinh năm 1990, tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn Y, xã S, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Dương Đức Đ, sinh năm: không rõ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1947 (đã chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã vào ngày 04 tháng 5 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong. Có mặt.

- Bị hại: Công ty QĐ.

Đại diện của bị hại: Ông LI, sinh năm 1974 - Giám đốc hành chính

Địa chỉ: khu ký túc xá nhà máy nhiệt điện VT1, thôn P, xã T, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

Triệu Văn Tùng, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Tuấn A và Nguyễn Quốc V cùng làm công nhân tại nhà máy nhiệt điện VT1 thuộc thôn P, xã T, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Khoảng 14 giờ 30 ngày 12/11/2017 sau khi đã nhậu xong, Tuấn A nảy sinh ý định trộm cắp dây điện để lấy tiền tiêu xài nên rủ V cùng đi đến công trường nhà máy nhiệt điện VT1 để lấy dấu vân tay. V nói *“hôm nay có đi làm đâu mà lấy dấu vân tay”* thì Tuấn A nói V cứ đi theo Tuấn A là được. Tuấn A và V mặc đồ công nhân để vào công trường nhà máy nhiệt điện VT1. Khi đến cổng chính Tuấn A không đến lấy dấu vân tay chấm công mà đi đến kho lấy xe đẩy bằng gỗ và cò lê để cắt dây điện. Tuấn A cầm cò lê đi trước còn V đẩy xe theo sau. Khi đến tầng hầm tòa nhà T3 thuộc nhà máy nhiệt điện VT1 thì Tuấn A nói V đứng ở trên chờ. Lúc này V biết Tuấn A vào công trường nhằm mục đích trộm cắp tài sản nhưng vẫn đồng ý cùng Tuấn A bỏ dây cáp điện lên xe. Tuấn A chui xuống hầm nơi chứa dây cáp đồng loại Cu - 240Sqm của Công ty QĐ đang xây lắp đặt tại Nhà máy nhiệt điện VT1 để trộm cắp tài sản. Tuấn A dùng cò lê cắt dây cáp đồng tiếp địa rồi quấn lại đưa lên trên cho V để vào xe đẩy. Sau khi Tuấn A và V bỏ lên xe đẩy 07 đoạn dây cáp đồng tổng chiều dài 26 mét và cùng nhau đẩy đi được khoảng 50 mét để đưa đi tiêu thụ thì bị nhân viên bảo vệ của Công ty phát hiện tạm giữ tang vật chứng và trình báo cho Đoàn công an Vĩnh Tân xử lý. Dương Tuấn A và Nguyễn Quốc V đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Dương Tuấn A bỏ trốn về thôn Y, xã S, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình để sinh sống. Đến ngày 04.5.2020 bị Công an thành phố Tam Điệp bắt theo quyết định truy nã.

Tại bản kết luận định giá tài sản số:160/KL-HĐĐG ngày 20/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận: 07 đoạn dây cáp đồng dài 26 mét loại Cu-240Sqm có giá trị: 7.029.880 đồng.

Cáo trạng số: 58/CT-VKS-TP ngày 01/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Dương Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong* vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 58/CT-VKS-TP ngày 01/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đề nghị xử phạt bị cáo Dương Tuấn A mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- *Lời nói sau cùng của bị cáo Dương Tuấn A:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo biết lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Dương Tuấn A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-TP ngày 01/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 14 giờ 30 ngày 12/11/2017, tại Tòa nhà T3 nhà máy nhiệt điện VT1, thuộc thôn P, xã T, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Dương Tuấn A và Nguyễn Quốc V trộm cắp 07 đoạn dây cáp đồng loại Cu - 240Sqmm, tổng chiều dài là 26 mét có giá trị 7.029.880 đồng thì bị phát hiện, thu giữ.

Vì vậy, Cáo trạng số 58/CT-VKS-TP ngày 01/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Dương Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không do sức lao động của mình tạo ra bị cáo đã cùng với Nguyễn Quốc V trộm cắp 07 đoạn dây cáp đồng loại Cu - 240Sqmm, tổng chiều dài là 26 mét có giá trị 7.029.880 đồng thì bị phát hiện, thu giữ. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đáng lưu ý hơn sau khi thực hiện tội phạm bị cáo bỏ trốn nên cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã đối với bị cáo.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy rằng cần

thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với Nguyễn Quốc V cùng tham gia trộm cắp tài sản với Dương Tuấn A đã bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử vào ngày 14/3/2019 với mức án 06 tháng tù (theo Bản án hình sự số 25/2019/HS-ST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận).

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại 07 (bảy) đoạn dây cáp đồng cho đại diện bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[5] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[1] Tuyên bố: Bị cáo Dương Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Dương Tuấn A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 04 tháng 5 năm 2020).

[2] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/8/2020). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Hải Âu

